TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2018/QĐST-DS	*Thành phố B, ngày 20 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 356/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Số 40, ấp Tân Mai 2, xã Ph, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà **Hồ Thị Ngọc Á** sinh năm 1960.

Địa chỉ: Khu Cù Lao Phước Hưng, ấp Long Khánh 2, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Hồ Thị Ngọc Á có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Thanh H số tiền 158.553.603đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán các khoản tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Bà Hồ Thị Ngọc Á chịu 3.963.840đồng án phí hòa giải thành. Tuy nhiên ngày 27//2018, bà Á có đơn đề nghị giảm tiền án phí vì có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T ngày 27/7/2018 nên xét giảm cho bà Á. Bà Á phải chịu 1.981.920đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thanh H số tiền tạm ứng án phí 3.963.000đồng đã nộp theo biên lai thu số 007921 ngày 03/7/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Đào